

Số: 117/KH-UBND

Đoàn Đào, ngày 18 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Thông báo số 432-TB/VPTW ngày 26/11/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với Đảng ủy Bộ Y tế và các bộ, ban, ngành Trung ương về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn xã Đoàn Đào

Thực hiện Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện Thông báo số 432-TB/VPTW ngày 26/11/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với Đảng ủy Bộ Y tế và các bộ, ban, ngành Trung ương về công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

Ủy ban nhân dân xã Đoàn Đào ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể đoàn thể và nhân dân trên địa bàn xã trong công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; tổ chức quán triệt và triển khai nghiêm túc nội dung Thông báo số 432-TB/VPTW ngày 26/11/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng.

- Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn và giảm thiểu tối đa tình trạng trẻ em bị bỏ rơi, bị xâm hại, bạo lực, bóc lột tại địa bàn; bảo đảm mọi trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được phát hiện, hỗ trợ, can thiệp kịp thời.

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước; phân định rõ trách nhiệm của các bộ phận chuyên môn, các thôn trong việc chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bỏ rơi hoặc có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

- Huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa; phát huy vai trò giám sát, đồng hành của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư trong công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động đề ra phải có tính khả thi cao, phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội, thực tế quản lý và nguồn lực của địa phương.

- Quá trình thực hiện phải có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ngành, đoàn thể và các thôn; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả và xác định rõ trách nhiệm cá nhân người đứng đầu về kết quả thực hiện.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, quản lý của chính quyền cơ sở đối với công tác bảo vệ trẻ em

- Quán triệt, triển khai đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác trẻ em đến toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân. Xác định công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, gắn với thực hiện chính sách an sinh xã hội, phát triển con người và xây dựng môi trường sống an toàn cho trẻ em tại gia đình và cộng đồng; đưa mục tiêu, nhiệm vụ về trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của xã.

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quản lý nhà nước về trẻ em; phân công rõ trách nhiệm trong công tác phòng ngừa, phát hiện, tiếp nhận, hỗ trợ và can thiệp đối với các vụ việc trẻ em bị bỏ rơi hoặc có nguy cơ bị xâm hại.

- Chỉ đạo các thôn rà soát, lập danh sách theo dõi, nắm chắc biến động thông tin về trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em sống trong gia đình khó khăn, trẻ em có nguy cơ bị bỏ rơi, bị xâm hại hoặc sống trong môi trường không an toàn để chủ động có biện pháp hỗ trợ kịp thời ngay từ cơ sở.

- Tăng cường sự phối hợp liên ngành giữa các cơ quan chuyên môn, các ban ngành đoàn thể xã trong công tác phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ và can thiệp đối với trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, kịp thời xử lý các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở, không để xảy ra tình trạng đùn đẩy trách nhiệm.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác trẻ em; quyền trẻ em; trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ trẻ em của gia đình, cộng đồng và xã hội.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông qua hệ thống loa truyền thanh xã, trang thông tin điện tử, các cuộc họp thôn và trong các cơ sở giáo dục về phòng ngừa trẻ em bị bỏ rơi, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em; tư vấn sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên; hỗ trợ tâm lý, kỹ năng làm cha mẹ.

3. Chủ động phòng ngừa và ngăn chặn tình trạng trẻ em bị bỏ rơi

- Phát huy tối đa năng lực của mạng lưới bảo vệ trẻ em tại cơ sở bao gồm: Trạm Y tế, Công an xã, trường học, cộng tác viên công tác xã hội, Chi hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên và các Trưởng thôn nhằm phát hiện sớm các trường hợp khó khăn, khủng hoảng, mất an toàn cho trẻ em.

- Tập trung tư vấn, trợ giúp tâm lý - xã hội đối với nhóm đối tượng có nguy cơ cao: Phụ nữ mang thai ngoài ý muốn, mẹ đơn thân, gia đình ly hôn, công nhân tại các khu nhà trọ, người lao động di cư.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, bảo hiểm y tế, trợ cấp khó khăn đột xuất cho trẻ em và gia đình có hoàn cảnh khó khăn theo đúng quy định pháp luật.

4. Đảm bảo quy trình tiếp nhận và chăm sóc an toàn, kịp thời trẻ em bị bỏ rơi

- Áp dụng và thực hiện nghiêm túc quy trình liên thông liên ngành từ khâu Phát hiện - Tiếp nhận - Chăm sóc sức khỏe ban đầu - Xác minh nhân thân - Lập hồ sơ quản lý đối với trẻ em bị bỏ rơi, tuyệt đối không đùn đẩy trách nhiệm.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; cập nhật kịp thời, chính xác dữ liệu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bỏ rơi vào cơ sở dữ liệu chuyên ngành và đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định.

- Vận động các tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm nhận đỡ đầu, hỗ trợ kinh phí chăm sóc cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn.

5. Đổi mới mô hình chăm sóc dựa vào cộng đồng

- Nhân rộng và thực hiện hiệu quả các mô hình chăm sóc thay thế dựa vào gia đình và cộng đồng (như nhận nuôi con nuôi, gia đình chăm sóc thay thế) theo hướng giảm dần việc đưa trẻ vào các cơ sở bảo trợ tập trung khi không thực sự cần thiết.

- Triển khai lồng ghép hiệu quả các phong trào toàn dân bảo vệ, chăm sóc trẻ em gắn với cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa tại khu dân cư.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho UBND xã theo phân cấp hiện hành. Huy động nguồn đóng góp tự nguyện, tài trợ hợp pháp của các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong và ngoài nước. Toàn bộ nguồn lực xã hội hóa phải được quản lý, sử dụng công khai, minh bạch, đúng mục đích.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai toàn diện Kế hoạch này; có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã, Trạm Y tế và các đơn vị liên quan cụ thể hóa quy trình liên thông từ khâu phát hiện, tiếp nhận đến chăm sóc sức khỏe ban đầu, chuyển tuyến bảo vệ an toàn cho trẻ em bị bỏ rơi hoặc bị bạo lực, xâm hại.

- Tham mưu phương án củng cố, phát triển các mô hình chăm sóc thay thế dựa vào gia đình và cộng đồng, mô hình “nhà nhỏ - nhóm nhỏ”; tham mưu giải quyết kịp thời, đúng đối tượng các chính sách trợ giúp xã hội, trợ cấp khẩn cấp.

- Đầu mối tham mưu tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác trẻ em, cộng tác viên công tác xã hội và người chăm sóc trẻ em tại cộng đồng.

- Tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, tham mưu UBND xã báo cáo định kỳ hoặc đột xuất gửi cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội rà soát, quy hoạch, bố trí hoặc tham mưu nâng cấp các điểm vui chơi, giải trí đảm bảo các tiêu chuẩn an toàn, thân thiện với trẻ em.

- Phối hợp kiểm tra, quản lý kết cấu hạ tầng tại các khu dân cư, khu vực công cộng trên địa bàn; kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các nguy cơ mất an toàn về hạ tầng (điện, nước, hành lang, hố ga...) gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của trẻ em tại cộng đồng.

- Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động cụ thể, tham mưu cho UBND xã cân đối bố trí ngân sách địa phương phục vụ cho công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em hằng năm.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì, hướng dẫn và trực tiếp thực hiện các quy định pháp luật về hộ tịch, giải quyết nhanh chóng các thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký cư trú, thủ tục nhận nuôi con nuôi và trợ giúp pháp lý cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bỏ rơi. Đảm bảo mọi trẻ em đều có đầy đủ giấy tờ pháp lý để tiếp cận các chính sách an sinh, y tế, giáo dục.

- Chủ trì phối hợp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, quy chế phối hợp liên ngành liên quan đến công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em trên địa bàn; tham mưu sửa đổi, bổ sung những nội dung chồng chéo, không còn phù hợp.

- Phối hợp triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về trẻ em, quyền trẻ em, phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường và xâm hại trẻ em tại các thôn, ấp, các trường học.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, đổi mới nội dung và đa dạng hóa các hình thức truyền thông về công tác trẻ em trên hệ thống loa truyền thanh của xã, trang thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội hợp pháp của địa phương.

- Tập trung thời lượng, tần suất tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về trẻ em; các quyền của trẻ em, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng; phổ biến kỹ năng làm cha mẹ, kỹ năng chăm sóc và phòng ngừa trẻ em bị bỏ rơi, bạo lực, xâm hại.

- Kịp thời đưa tin, biểu dương các gương điển hình, các mô hình chăm sóc trẻ em hiệu quả; đồng thời lên án, phê phán các hành vi thiếu trách nhiệm, vi phạm quyền trẻ em.

5. Công an xã

- Chỉ đạo lực lượng an ninh thôn phối hợp chặt chẽ với Trưởng thôn và các chi hội đoàn thể ở địa phương thực hiện công tác nắm tình hình tại địa bàn cơ sở; kịp thời phát hiện các nguy cơ bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em hoặc sống trong môi trường không an toàn.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan lập biên bản, hoàn thiện các thủ tục pháp lý, xác minh nhân thân đối với trẻ em bị bỏ rơi để làm cơ sở thực hiện đăng ký hộ tịch, cư trú.

- Tiếp nhận thông tin, tin báo tố giác vụ việc và chủ trì điều tra, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các hành vi bạo lực, hành hạ, bỏ mặc, mua bán, bắt cóc, trục lợi từ trẻ em.

- Thực hiện cơ chế liên thông, đồng bộ dữ liệu dân cư với cơ sở dữ liệu quản lý thông tin trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt của xã.

6. Trạm Y tế xã

- Chỉ đạo đội ngũ y tế cơ sở tăng cường phối hợp nắm bắt thông tin biến động tại cộng đồng; chủ động rà soát, phát hiện phụ nữ mang thai ngoài ý muốn, trẻ em sống trong gia đình có nguy cơ mất an toàn để hỗ trợ, can thiệp sớm và đẩy mạnh tư vấn sức khỏe sinh sản, sức khỏe tâm thần.

- Chịu trách nhiệm tiếp nhận, cấp cứu và thực hiện quy trình chăm sóc y tế ban đầu, khám sàng lọc sức khỏe, hỗ trợ chăm sóc dinh dưỡng kịp thời cho trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em bị xâm hại, bạo lực được phát hiện trên địa bàn.

- Tổ chức rà soát, rà soát biến động danh sách, xây dựng cơ sở dữ liệu và thực hiện quản lý, thống kê, cập nhật định kỳ thông tin trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bỏ rơi trên địa bàn; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu chuyên ngành cấp trên.

7. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để tiếp nhận tất cả trẻ em trong độ tuổi được đến trường, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em khuyết tật; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng kỳ thị, phân biệt đối xử hoặc học sinh phải bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, chủ động phòng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em. Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn tâm lý học đường, bố trí giáo viên phụ trách theo dõi, hỗ trợ học sinh.

- Tăng cường rà soát, phát hiện những học sinh có biểu hiện bất ổn tâm lý, học sinh có nguy cơ bỏ học hoặc bị bạo lực để phối hợp ngay với chính quyền và gia đình can thiệp kịp thời. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách hỗ trợ học sinh nghèo, cận nghèo, trẻ khuyết tật theo quy định.

8. Các thôn

- Xác định công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại địa bàn dân cư là nhiệm vụ thường xuyên. Phối hợp chặt chẽ với công chức chuyên môn, công an xã, y tế cơ sở, cộng tác viên công tác xã hội và các chi hội đoàn thể tăng cường nắm chắc tình hình di biến động thông tin trẻ em.

- Chủ động phát hiện sớm các nguy cơ mất an toàn, các hoàn cảnh gia đình khó khăn, khủng hoảng để can thiệp hỗ trợ; tổ chức tiếp nhận thông tin, tố giác

liên quan đến trẻ em; tham gia tiếp nhận, hỗ trợ ban đầu cho trẻ em bị bỏ rơi trên địa bàn thôn phụ trách.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tại các cuộc họp thôn; chủ động bố trí nguồn lực tự có tại khu dân cư và huy động nguồn xã hội hóa từ các hộ gia đình, nhà hảo tâm để hỗ trợ trẻ em khó khăn đột xuất tại địa bàn.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em; chủ động phối hợp với chính quyền tham gia phát hiện, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bỏ rơi, bị xâm hại, bạo lực.

- Chủ trì triển khai, nhân rộng và nâng cao hiệu quả các mô hình hỗ trợ, bảo vệ trẻ em tại cộng đồng như “Mẹ đỡ đầu”, “Địa chỉ tin cậy”, “Ngôi nhà bình yên” nhằm trực tiếp giúp đỡ phụ nữ mang thai ngoài ý muốn, mẹ đơn thân và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Phát huy vai trò xung kích thông qua mô hình “Vi đàn em thân yêu”, tổ chức tốt các hoạt động sinh hoạt hè, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ và phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em tại địa bàn dân cư.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan và các thôn chủ động triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội xã) trước ngày 15 tháng 11 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Hưng Yên (qua Sở Y tế) trước ngày 20 tháng 11.

Nhận được Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định. *Hgt*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hưng Yên (để báo cáo);
- Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các nhà trường;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



lanh
Nguyễn Thị Vân Anh